

Số: 249/2023/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 3124/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Tăng Thiên T**, sinh năm 1985;

Địa chỉ thường trú: khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị **Hoàng Thị L**, sinh năm 1989;

Địa chỉ thường trú: khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ cư trú hiện nay: tổ C, khu phố M, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Tăng Thiên T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Tăng Thiên T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L, anh T có 02 con chung là cháu Tăng Kim Y, sinh ngày 21/12/2014 và cháu Tăng Hoàng Bảo N, sinh ngày 03/10/2018. Ly hôn, anh T, chị L thỏa thuận giao 02 cháu Kim Y và Bảo N cho anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời, chị L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị L không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh T, chị L khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T, chị L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Anh Tăng Thiên T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004903/THA ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú